

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT THÚC ĐẦU TƯ
Tên dự án: Trường tiểu học số 1 Tứ Hạ, thị xã Hương Trà.

Kính gửi:

- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính.

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Trường tiểu học số 1 Tứ Hạ, thị xã Hương Trà.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng An Việt.

4. Mục tiêu chính của dự án: Tăng cường cơ sở vật chất nhằm thay thế các phòng học xuống cấp, đảm bảo điều kiện dạy và học, sinh hoạt của giáo viên, học sinh đồng thời đáp ứng điều kiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Qui mô, công suất:

Xây dựng khối nhà học tập 02 tầng, 10 phòng học, phòng nghỉ giáo viên, khu vệ sinh học sinh, giáo viên liền kề, tổng diện tích sàn 965m².

Kết cấu móng đơn, cột, dầm giằng, sàn, sàn mái BTCT đổ tại chỗ, cấp độ bền B20. Tường xây gạch không nung, trát vữa xi măng; tường, trần, cột sơn màu 3 nước (không bả); tường khu vệ sinh ốp gạch ceramic cao 1,8m; nền nhà lát gạch granite, bậc cấp, bậc cầu thang lát đá granite tự nhiên, nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt; Cửa đi, cửa sổ uVPC, kính an toàn 6,38mm; hoa sắt ô cửa đi cửa sổ bằng sắt hộp mạ kẽm sơn chống gỉ; mái lợp tôn có giằng chống bão trên hệ xà gồ thép C125x50x2mm.

Lắp đặt hệ thống cấp điện, thiết bị điện chiếu sáng, thông gió; xây bê tông cốt thép, cấp thoát nước, lắp đặt thiết bị vệ sinh và lắp đặt hệ thống chống sét theo tiêu chuẩn sử dụng. Lắp bình bọt chữa cháy theo tiêu chuẩn.

6. Địa điểm dự án: Phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà.

7. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 500m².

8. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

9. Các mốc thời gian về dự án:

- Ngày phê duyệt quyết định đầu tư: 30/10/2017.
- Thời gian thực hiện dự án: 03 năm.

- Thời gian KC-HT: 23/3/2018 - 17/11/2018. Ngày hoàn thành thực tế: 29/10/2019.

10. Tổng mức đầu tư: 5.912.000.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Nhà nước cấp.

12. Mô tả tóm tắt dự án: Dự án Trường tiểu học số 1 Tứ Hạ, thị xã Hương Trà được phê duyệt theo Quyết định số 2555/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; với tổng mức đầu tư 5.912.000.000 đồng. Ngày 22/01/2018, UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 193/QĐ-UBND.

Thời gian thực hiện dự án trong 03 năm.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Tổng kết toàn bộ quá trình thực hiện dự án:

1.1. Tiến độ thực hiện dự án:

* **Công tác chuẩn bị đầu tư:** Chủ đầu tư đã hoàn tất công tác thiết kế trong quý IV/2017; qua đó đã được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt BCKTKT trong quý IV/2017; và được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong quý I/2018.

Quá trình chuẩn bị đầu tư đã hoàn thiện và thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

Chủ đầu tư đã tiến hành các bước lựa chọn nhà thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu theo đúng trình tự và quy định của Pháp luật. Ban QLDA ĐTXD khu vực đã tiến hành công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong tháng 01-02/2018; qua đó phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 07 - toàn bộ phần xây lắp tại Quyết định số 70/QĐ-QLDA ngày 12/03/2018 với giá trị 5.004.809.000 đồng, đơn vị trúng thầu xây lắp: Công ty TNHH MTV Tấn Phong (nay là Công ty TNHH Tấn Phong).

*** Công tác thực hiện dự án:**

Thực hiện hợp đồng: Công trình đã được tiến hành thực hiện hợp đồng đúng theo quy định cho tất cả các gói thầu; đảm bảo quy định và tính chính xác theo luật định. Đến nay, công trình đã được bố trí đầy đủ; hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng kịp thời, đáp ứng nhu cầu sử dụng hiện tại của địa phương.

Tiến độ thi công: Đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng. Các hạng mục đã được thực hiện:

- Nhà thầu đã thực hiện hoàn thành đầy đủ khối lượng công việc theo hồ sơ thiết kế và những thay đổi, bổ sung đã được phê duyệt, cụ thể:

- Thi công phần móng và nền: Đào móng, đổ bê tông lót, lắp dựng cốt thép, đổ bê tông móng trụ, xây móng đá hộ và móng gạch, nền đất đầm K95, bê tông nền sàn ngang M100, lát gạch Granite và ceramic.

- Thi công phần thân: thi công kết cấu khung, dầm, sàn bê tông cốt thép M250#, xây tường ngăn và tường bao che bằng gạch không nung.

- Thi công phần mái: thi công tường thu hồi, lắp đặt hệ xà gồ C125x50x2mm, mái lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm.

- Thi công phần hoàn thiện: thi công trát tường, dầm trần, lắp đặt hệ thống cửa đi cửa sổ, lắp đặt tấm trần Prima khu vệ sinh, ốp lát gạch nền, tường và sơn toàn bộ công trình.

- Thi công phần điện: Hệ thống cấp điện bằng cáp ngầm, dây dẫn đặt chìm trong tường, dầm, trần bằng dây đồng 7 lõi có bọc cách điện. Thiết bị chiếu sáng bằng đèn lớp bóng compac lắp nổi, đèn tuyp đơn và đôi, làm mát các phòng bằng quạt đảo chiều 360 độ và quạt treo tường.

- Thi công phần nước: Hệ thống cấp nước khu vệ sinh dùng ống PP-R D32 và D25, thoát sàn bằng ống PVC D114 đổ trực tiếp ra hồ tự thấm, thoát phân và nước tiểu bằng ống PVC D114 qua hệ thống chứa, lắng, lọc của bể tự hoại. Thoát nước mưa từ mái xuống hệ thống mương thoát nước quanh nhà bằng ống PVC D90.

- Thi công hệ thống chống sét và hệ thống tiếp địa điện: hệ thống thu sét bằng kim thu sét chủ động có bán kính 73m; dây dẫn sét bằng đồng có tiết diện 50mm², hệ thống tiếp địa đi ngầm cách mặt đất tự nhiên 0,8m, kiểm tra điện trở đảm bảo $\leq 10\Omega$, điện trở hệ thống tiếp địa điện $\leq 4\Omega$.

- Lắp đặt tiêu lệnh và bình bọt PCCC theo tiêu chuẩn.

Tuy nhiên công trình chậm tiến độ so với hợp đồng ban đầu, phải gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng xây lắp từ ngày 17/11/2018 thành ngày 31/10/2019.

Tiến độ thực hiện dự án: Công trình thực hiện trong thời gian thực hiện dự án.

Chất lượng công trình: Sau khi nghiệm thu hoàn thành, công trình đã thi công và đạt chất lượng theo quy định.

Khối lượng thực hiện dự án: 5.684.064.000 đồng (trong đó xây lắp: 5.004.083.000 đồng).

Những sửa đổi, bổ sung, xử lý hiện trường trong quá trình thi công: Không.

1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng:

Công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

** Hợp đồng Tư vấn khảo sát địa chất:*

Giá trị hợp đồng: 47.248.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 47.248.000 đồng.

Đã giải ngân thanh toán: 47.248.000 đồng.

** Hợp đồng Lập BCKTKT:*

Giá trị hợp đồng: 217.223.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 217.223.000 đồng.

Đã giải ngân thanh toán: 217.223.000 đồng.

** Hợp đồng Thẩm tra thiết kế BVTC&DT:*

Giá trị hợp đồng: 24.270.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 14.834.000 đồng.

Đã giải ngân thanh toán: 14.834.000 đồng.

** Hợp đồng Lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp:*

Giá trị hợp đồng: 20.974.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 20.974.000 đồng.

Đã giải ngân thanh toán: 20.974.000 đồng.

** Hợp đồng Thẩm định HSMT, kết quả LCNT xây lắp:*

Giá trị hợp đồng: 4.884.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 4.884.000 đồng.

Đã giải ngân thanh toán: 4.884.000 đồng.

** Hợp đồng Toàn bộ phần xây lắp:*

Giá trị hợp đồng: 5.004.809.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 5.004.083.000 đồng.

Khối lượng đã thực hiện tại hiện trường: 5.004.083.000 đồng.

Đã giải ngân: 5.004.083.000 đồng.

Trong đó: Thanh toán: 5.004.083.000 đồng.

Tạm ứng: 0 đồng.

** Hợp đồng Bảo hiểm công trình:*

Giá trị hợp đồng: 6.312.000 đồng.

Đã nghiệm thu: 6.312.000 đồng.

Đã giải ngân: 6.312.000 đồng.

1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân:

Lũy kế vốn đã bố trí: 5.710.000.000 đồng.

Trong đó: Vốn bố trí năm 2017: 10.000.000 đồng.

Vốn bố trí năm 2018: 2.000.000.000 đồng.

Vốn bố trí năm 2019: 2.500.000.000 đồng.

Vốn bố trí năm 2020: 1.200.000.000 đồng.

Lũy kế vốn đã giải ngân: 5.605.149.000 đồng.

Trong đó: Thanh toán: 5.605.149.000 đồng.

Tạm ứng: 0 đồng.

1.4. Chất lượng công việc đạt được:

Đến nay, công trình đã hoàn thành; đã được nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

Khối lượng đã nghiệm thu hoàn thành xây lắp: 5.004.083.000 đồng.

Khối lượng thực hiện của dự án: 5.684.064.000 đồng.

1.5. Các chi phí khác liên quan đến dự án:

1.6. Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án:

** Điều chỉnh thiết kế một số hạng mục:*

- Không xây tường ngăn dưới chiếu nghỉ cầu thang trục (9-10) và không gia công lắp dựng cửa D2 ở vị trí này.

- Điều chỉnh kích thước hoa sắt cửa sổ từ kích thước 2m x 1,3m thành 2m x 1,9m.
 - Không lắp dựng hệ thống lam đứng LD1 ở sảnh chính tầng 1 trực (11-12) mà tại đây xây tường gạch dày 20cm đến cao độ nền hiên và lắp dựng lan can an toàn.
 - Không lắp dựng hệ thống lam đứng LD2 ở sảnh chính tầng 2 trực (11-12) mà xây tường dày 15cm (có bố trí găng BTCT) và lắp đặt khẩu hiệu năm điều Bác Hồ dạy tại vị trí này.
 - Điều chỉnh kích thước ram dốc từ chiều rộng 1,3m thành 1,6m.
 - Bổ sung 03 bộ cửa kéo ở các vị trí cầu thang trực B(9-10); trực B(3-4) phía trên gia công hoa sắt bảo vệ; trực C(3-4).
- * Điều chỉnh thời gian hoàn thành hợp đồng xây lắp từ ngày 17/11/2018 thành ngày 31/8/2019.

* Công trình gặp sự cố nứt sàn sau khi đổ bê tông.

2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện: kế hoạch tổng thể

- Triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong quý I/2018.
- Hoàn thành công tác xây lắp trong tháng 10/2019.

2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án:

* Công tác khảo sát, lập dự án đầu tư: Đã được Chủ đầu tư thực hiện trong quý II/2017.

* Công tác khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán: Đã được chủ đầu tư thực hiện trong quý II/2017.

* Công tác đấu thầu:

- Triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong tháng 03/2018.
- Tiến hành ký hợp đồng xây lắp trong tháng 03/2018 và tiến hành khởi công công trình.
- Hoàn thành công tác xây lắp trong tháng 10/2019.

* Công tác quyết toán cho công trình: Chủ đầu tư hoàn thành báo cáo quyết toán trong quý I/2020 và trình cơ quan chức năng thẩm tra, phê duyệt quyết toán để hoàn thành công tác quyết toán trong quý II/2020.

2.3. Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu: Công trình đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

2.4. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án: Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà đã thành lập Ban quản lý dự án để trực tiếp quản lý và tiến hành theo dõi sát sao công tác đảm bảo chất lượng, đồng thời nâng cao công tác quản lý; giải quyết các vướng mắc, phát sinh tại hiện trường.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

3.1. Việc đảm bảo thông tin báo cáo: Chủ đầu tư tiến hành công tác báo cáo đúng thực tế, đảm bảo tính chính xác.

3.2. Xử lý thông tin báo cáo: Đối những phát sinh hiện trường và những khó khăn trong quá trình thi công. Chủ đầu tư luôn báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của các cấp quản lý và ban, ngành liên quan.

3.3. Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh: Đối với các phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án đều được chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền xin ý kiến xử lý dứt điểm.

Ban đã tiến hành thực hiện phụ lục hợp đồng xây lắp để điều chỉnh thời gian hoàn thành hợp đồng ...

Đối với vấn đề phát sinh tại hiện trường, Chủ đầu tư đều thực hiện các biên bản xử lý hiện trường.

II. Chủ đầu tư tự đánh giá, nhận xét về Dự án:

1. Tình hình thực hiện dự án:

1.1. Về thực hiện các thủ tục: Công trình thực hiện theo đúng trình tự thủ tục. Quá trình chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, thi công ... đúng theo quy định của Nhà nước. Đồng thời, công trình chưa xảy ra các khiếm khuyết trong quá trình thực hiện.

1.2. Về công tác phối hợp với các sở, ngành liên quan và giám sát cộng đồng: Ban QLDA ĐTXD khu vực thị xã đã nghiêm túc trong việc phối hợp với các đơn vị trong việc thực hiện đầu tư dự án. Mặt khác, thông qua ý kiến và công văn đề nghị của Chủ đầu tư, địa phương đã thành lập ban giám sát cộng đồng để có sự tham gia và giám sát chặt chẽ hơn từ cộng đồng dân cư.

1.3. Về công tác thi công: Theo hợp đồng xây dựng: ngày khởi công là 23/03/2018; ngày hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng 29/10/2019.

1.4. Về công tác chất lượng: Sau khi đổ bê tông sàn tầng 1, công trình đã gặp sự cố nứt sàn. Chủ đầu tư đã lập biên bản xử lý hiện trường và làm việc cùng với các đơn vị chức năng. Sau khi nghiên cứu sự cố, chủ đầu tư đã yêu cầu đơn vị thi công đập bỏ sàn trên và tiến hành thi công lại. Sau khi nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chất lượng công trình đã đảm bảo theo quy định.

1.5. Công tác giải ngân: Kế hoạch vốn được giao: 5.700.000.000 đồng; lũy kế vốn đã được giải ngân: 5.605.149.000 đồng.

2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Quản lý tiến độ thực hiện hợp đồng và dự án:

Do gặp sự cố nứt sàn sau khi đổ bê tông và giám đốc đơn vị thi công qua đời đột ngột nên tiến độ thực hiện hợp đồng chậm; phải gia hạn tiến độ thực hiện hoàn thành hợp đồng.

2.2. Quản lý khối lượng thi công xây dựng trong hợp đồng và dự án:

Khối lượng xây lắp đã hoàn thành 5.004.083.000 đồng.

- Sau khi bàn giao công trình thì nhà thầu đã tiến hành tập kết vật liệu, chuẩn bị các công việc chính để khởi công công trình.

- Trong quá trình thi công nhà thầu đã thực hiện đầy đủ các hạng mục, công việc đã được phê duyệt và các yêu cầu ghi trong hợp đồng giữa đơn vị thi công và Chủ đầu tư.

- Các vật liệu đã được các bên kiểm tra, thí nghiệm đạt yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng cho công trình. Cán bộ giám sát kiểm tra thường xuyên công trình, nghiệm thu đầy đủ các hạng mục công việc của công trình (Kiểm tra hiện trạng, phương án thi công, an toàn lao động, giao thông, quá trình thi công theo đúng các quy định, tiêu chuẩn hiện hành).

- Công tác nghiệm thu các hạng mục che khuất được thực hiện đầy đủ, đảm bảo theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn.

- Chủ đầu tư, giám sát kỹ thuật đã phối hợp với địa phương, giám sát cộng đồng thường xuyên theo dõi, giám sát công trình trong quá trình thi công.

- Nhà thầu đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về chất lượng của công trình trong quá trình thi công.

2.3. Quản lý an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ:

- Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 1952/UBND-MT ngày 24/8/2018 của UBND thị xã Hương Trà.

2.4. Quản lý chất lượng:

- Kiểm tra điều kiện máy móc thi công: đạt yêu cầu

- Kiểm soát chất lượng vật liệu đầu vào: Kiểm tra thí nghiệm đất đắp, xi măng, cát, đá, sắt thép.... trước khi sử dụng: đạt yêu cầu (có kết quả thí nghiệm, xuất xứ vật liệu kèm theo).

- Các vật liệu đưa vào công trình đều được kiểm tra xuất xứ, có kết quả thí nghiệm, xác nhận và lưu vào tập hồ sơ công trình.

- Các biên bản nghiệm thu được lập theo đúng quy định, xác nhận nghiệm thu từng hạng mục công việc lưu vào tập hồ sơ công trình.

- Nhật ký thi công thể hiện đầy đủ các công việc thực hiện ở công trình theo thời gian thi công ký xác nhận các bên.

- Các bản vẽ hoàn công công trình được lập theo từng giai đoạn thi công.

Một số nội dung khác thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý chất lượng công trình.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Thông qua sự phản hồi từ Ban quản lý dự án cũng như các đơn vị liên quan; với sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo nên việc xử lý các khó khăn, vướng mắc luôn được thực hiện kịp thời.

III. Kiến nghị các giải pháp thực hiện: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thị xã (b/c);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Hà Hoàng Chuân

Phụ biểu 04. Mẫu thông tin về dự án

- 1. Tên dự án:** Trường tiểu học số 1 Tứ Hạ, thị xã Hương Trà.
- 2. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà.
- 3. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Cty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng An Việt.
- 4. Mục tiêu chính của dự án:** Tăng cường cơ sở vật chất nhằm thay thế các phòng học xuống cấp, đảm bảo điều kiện dạy và học, sinh hoạt của giáo viên, học sinh đồng thời đáp ứng điều kiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Qui mô, công suất:

Xây dựng khối nhà học tập 02 tầng, 10 phòng phòng học, phòng nghỉ giáo viên, khu vệ sinh học sinh, giáo viên liền kề, tổng diện tích sàn 965m².

Kết cấu móng đơn, cột, dầm giằng, sàn, sàn mái BTCT đổ tại chỗ, cấp độ bền B20. Tường xây gạch không nung, trát vữa xi măng; tường, trần, cột sơn màu 3 nước (không bả); tường khu vệ sinh ốp gạch ceramic cao 1,8m; nền nhà lát gạch granite, bậc cấp, bậc cầu thang lát đá granite tự nhiên, nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt; Cửa đi, cửa sổ uVPC, kính an toàn 6,38mm; hoa sắt ô cửa đi cửa sổ bằng sắt hộp mạ kẽm sơn chống gỉ; mái lợp tôn có giằng chống bão trên hệ xà gồ thép C125x50x2mm.

Lắp đặt hệ thống cấp điện, thiết bị điện chiếu sáng, thông gió; xây bể tự hoại, cấp thoát nước, lắp đặt thiết bị vệ sinh và lắp đặt hệ thống chống sét theo tiêu chuẩn sử dụng. Lắp bình bọt chữa cháy theo tiêu chuẩn.

6. Địa điểm dự án: Phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà.

7. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 500m².

8. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

9. Các mốc thời gian về dự án:

- Ngày phê duyệt quyết định đầu tư: 30/10/2017.

- Thời gian thực hiện dự án: 03 năm.

- Thời gian KC-HT: 23/3/2018 - 17/11/2018. Ngày hoàn thành thực tế: 29/10/2019.

10. Tổng mức đầu tư: 5.912.000.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Nhà nước cấp.

12. Mô tả tóm tắt dự án: Dự án Trường tiểu học số 1 Tứ Hạ, thị xã Hương Trà được phê duyệt theo Quyết định số 2555/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; với tổng mức đầu tư 5.912.000.000 đồng. Ngày 22/01/2018, UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 193/QĐ-UBND.

Thời gian thực hiện dự án trong 03 năm.

Hương Trà, ngày 06 tháng 4 năm 2020

Người lập:

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Hà Hoàng Chuân

Phụ lục 05: Tiến độ lập thiết kế kỹ thuật.

Đơn vị tính: ngàn đồng.

T T	Tên gói thầu	Tên đơn vị thực hiện	Tình hình thực hiện		
			Kế hoạch (Theo kế hoạch đấu thầu)	Thực tế	Số văn bản
1	Lập BCKTKT	Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng An Việt	217.223	217.223	QĐ số 265/QĐ- QLDA ngày 21/06/2017

Hương Trà, ngày 06 tháng 4 năm 2020

GIÁM ĐỐC

Người lập:

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Hà Hoàng Chuân

Phụ lục 6: Tiến độ thực hiện đấu thầu

Đơn vị tính: ngàn đồng

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (theo KHĐT của dự án)	Hình thức đấu thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ	Thời gian thực hiện đấu thầu		Kết quả đấu thầu			
						Kế hoạch	Thực tế	Giá dự thầu	Giá trúng thầu	Chênh lệch tăng, giảm	Nhà thầu trúng thầu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
-	Tư vấn khảo sát địa chất	47.248	CĐT	Trọn gói	10 ngày	Quý II/2017	Quý II/2017	47.248	47.248	0	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng SDC
-	Lập BCKTKT	217.223	CĐT	Trọn gói	30 ngày	Quý II/2017	Quý II/2017	217.223	217.223	0	Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng An Việt
-	Thẩm tra thiết kế BVTC&DT	24.270	CĐT	Trọn gói	10 ngày	Quý II/2017	Quý II/2017	24.270	24.270	0	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng số 1 TT Huế
-	Lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp	20.638	CĐT	Trọn gói	45 ngày	Quý I/2018	Quý I/2018	20.974	20.974	0	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Phú Hưng
-	Thẩm định HSMT, kết quả LCNT xây lắp	4.806	CĐT	Trọn gói	10 ngày	Quý I/2018	Quý I/2018	4.884	4.884	0	Công ty TNHH MTV thương mại và xây dựng An Việt Huế
-	Toàn bộ phần xây lắp	5.191.852	ĐTRR	Trọn gói	240 ngày	Quý I/2018	Quý I/2018	5.004.083	5.004.083	0	Công ty TNHH Tấn Phong
-	Mua sắm thiết bị	29.820	CĐT	Trọn gói		Quý IV/2018	Quý IV/2018	17.960	17.960	0	Công ty TNHH Tấn Phong
-	Bảo hiểm công trình	6.211	CĐT	Trọn gói	Theo HĐ XL	Quý I/2018	Quý I/2018	6.312	6.312	0	Công ty bảo hiểm Vietinbank Đà Nẵng

Hương Trà, ngày 06 tháng 4 năm 2020

Người lập:

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Hà Hoàng Chuân

Phụ lục 7: Tổng hợp tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư dự án.

Đơn vị tính: ngàn đồng

S T T	Diễn giải nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2017	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2018	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2019	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2020	Giá trị khối lượng thực hiện tại hiện trường		Giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu		Số vốn đã được thanh toán (tạm ứng+thanh toán khối lượng hiện trường)				Giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu nhưng chưa thanh toán	
						Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Trong kỳ báo cáo		Lũy kế từ khởi công		Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công
										Tổng số	vốn tạm ứng	Tổng số	vốn tạm ứng		
	Tổng số	10.000	2.000.000	2.500.000	1.200.000	5.684.064	5.684.064	5.684.064	5.684.064	5.605.149		5.605.149		78.915	78.915
I	Phân loại nguồn vốn	10.000	2.000.000	2.500.000	1.200.000	5.684.064	5.684.064	5.684.064	5.684.064	5.605.149		5.605.149		78.915	78.915
1	Vốn nhà nước	10.000	2.000.000	2.500.000	1.200.000	5.684.064	5.684.064	5.684.064	5.684.064	5.605.149		5.605.149		78.915	78.915
2	Vốn khác														
II	Phân loại theo chi phí	10.000	2.000.000	2.500.000	1.200.000	5.684.064	5.684.064	5.684.064	5.684.064	5.605.149		5.605.149		78.915	78.915
1	Xây lắp		1.688.525	2.238.369	1.077.189	5.004.083	5.004.083	5.004.083	5.004.083	5.004.083		5.004.083			
2	Thiết bị				17.960	17.960	17.960	17.960	17.960	17.960		17.960			
3	Chi khác	10.000	311.475	261.631		662.021	662.021	662.021	662.021	583.106		583.106		78.915	78.915

Hương Trà, ngày 06 tháng 4 năm 2020

Người lập:

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Hà Hoàng Chuân

